VIỆT NAM _ BẮC THÁI, HÀ TUYÊN, VĨNH PHÚ

ĐẠI TỪ

SỐ HIỆU 6152111

LOẠI L7014

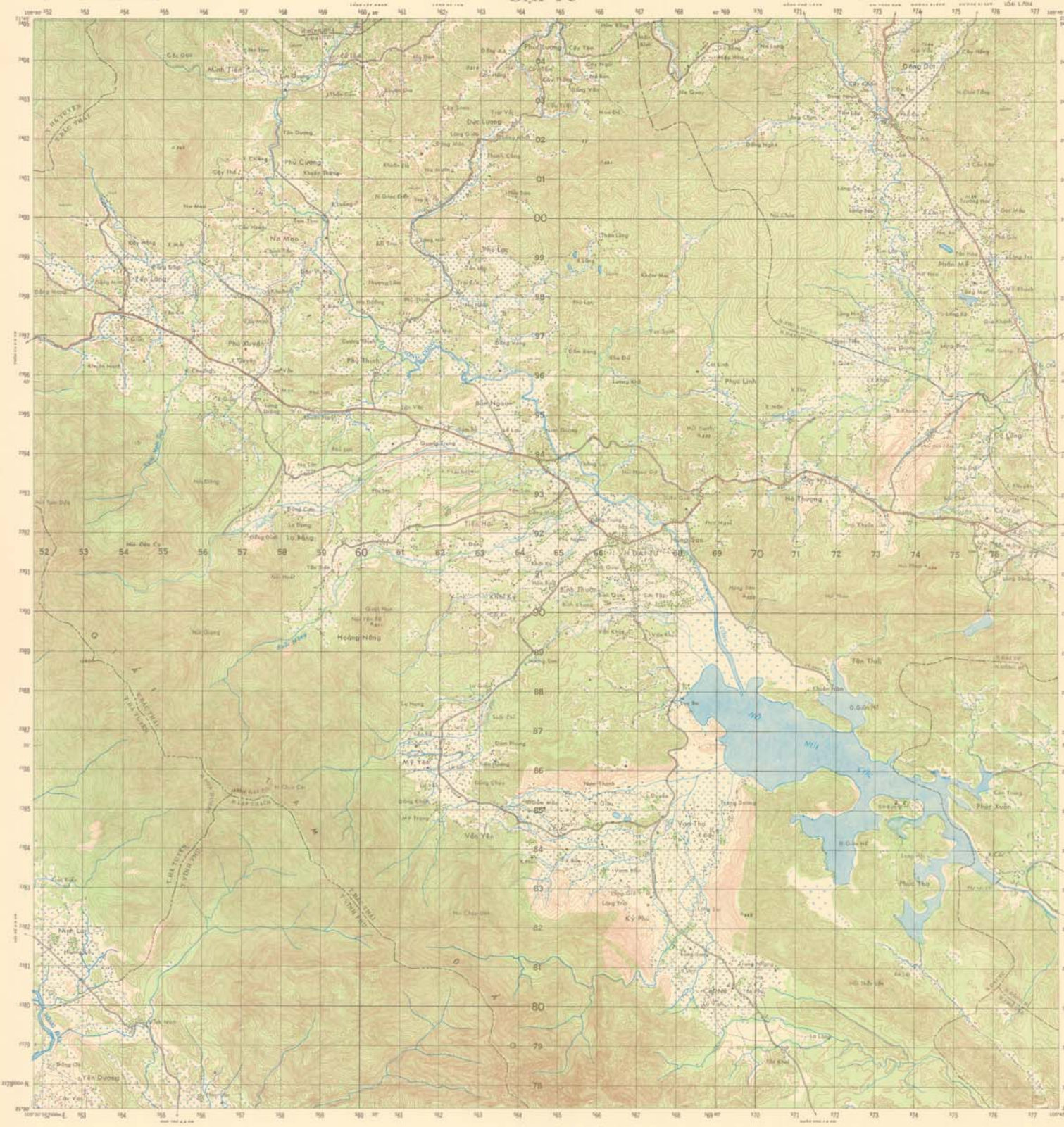

Scale Échelle Tỷ lệ 1:50,000

CONTOUR INTERVAL – 20 METERS
SUPPLEMENTARY CONTOURS – 10 METERS

ÉQUIDISTANCE DES COURBES: 20 MÈTRES
LES COURBES INTERCALAIRES: 10 MÈTRES

KHOẢNG CÁCH ĐỀU VÒNG CAO ĐỘ: 20 MÉT
CÁC VÒNG CAO ĐỘ PHỤ TRỢ: 10 MÉT

CHỈ DẪN CAO ĐỘ

BẢNG RÁP MẢNH ĐỒ

CỤC BẢN ĐỒ - BỘ TỔNG THAM MƯU - Q.Đ.N.D.V.N
in lần thứ ba năm 1979 theo 1:50000 của NĐ
In năm 1984
Cách in số màu theo 1:100000 Cuba in năm 1976.
Q.Đ.N.D Quân đồ năm 1976

LEGEND – LÉGENDE – CHÚ THÍCH

SPHEROID	EVEREST	ELLIPSOÏDE	HUNDÉ
GRID	1,000 METER UTM ZONE 48 (BLACK NUMBERED LINES)	QUADRILLAGE	KILOMÈTRIQUE UTM: FUSEAU 48 (LIGNES CHIFFRÉES EN NOIR)
PROJECTION	TRANSVERSE MERCATOR	PROJECTION	TRANSVERSE MERCATOR
VERTICAL DATUM	APPROXIMATE MEAN SEA LEVEL	NIVEAU DE RÉFÉRENCE	NIVEAU MOYEN APPROXIMATIF DES MERS
HORIZONTAL DATUM	INDIAN DATUM 1960	LE RÉSEAU GÉODÉSIQUE DE RÉFÉRENCE	LE RÉSEAU GÉODÉSIQUE DE L'INDE 1960